

2020/3/6

## 召開股東大會公佈

證券編碼	證券種類	單位	匯交所	候選日期	除權日	目的	會議時間	會議地點
<b>VNF</b>	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/25	2020/3/24	召開2020年的股東年度大會	2020/4/17	Hội trường Block A, tầng trên, tòa nhà Wiseco, số 10 Phó Quang, P.2, Q.Tân Bình, TP.HCM
<b>WCS</b>	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/4/1	2020/3/31	召開2020年的股東年度大會	2020/4/24	Công ty Cổ phần Bê nê M& n Tây, địa chỉ: 395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. HCM.
<b>FCO</b>	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/26	2020/3/25	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知
<b>LS3</b>	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/30	2020/3/27	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知
<b>HBS</b>	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/24	2020/3/23	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知
<b>PHP</b>	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/30	2020/3/27	召開2020年的股東年度大會	2020/4/28	Hội trường Chi nhánh Công Tín Vũ - Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
<b>CDN</b>	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/20	2020/3/19	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年4月內	再通知
<b>DC4</b>	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/26	2020/3/25	召開2020年的股東年度大會	2020/4/24	Tại hội trường khách sạn D'C Star - Số 169 Thủy Vân, Phường 8, TP Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
<b>VOS</b>	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/3/26	2020/3/25	召開2020年的股東年度大會	再通知	Hội trường Công ty - số 215 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền ở n. Hải Phòng
<b>RTV</b>	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/3/25	2020/3/24	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知
<b>SRC</b>	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/3/26	2020/3/25	召開2020年的股東年度大會	2020/4/20	在 公司： số 211 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
<b>TSC</b>	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/3/19	2020/3/18	召開2020年的股東年度大會	2020/4/10	Hội trường Tầng 5, tòa nhà Times Towers, HACC1 Complex, số 35 Lê Văn Lương, quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội